

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Ngọc San.

Thư ký phiên họp: Ông Y Sim - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk tham gia phiên họp: Bà Giản Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 165/2026/TLST - VDS ngày 13 tháng 8 năm 2026, về việc: Yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp số 03/2026/QĐPH ngày 10 tháng 9 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Chế Hà T.

Địa chỉ: Thôn G, xã P, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn yêu cầu vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thu T1.

Địa chỉ: Số C N, phường B, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn yêu cầu vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 07 tháng 8 năm 2026 và quá trình tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Chế Hà T trình bày:

Trước đây anh Chế Hà T và chị Nguyễn Thị Thu T1 là vợ chồng, cư trú tại thôn G, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Nay là thôn G, xã P, tỉnh Đắk Lắk). Đến năm 2017, do vợ chồng mâu thuẫn nên anh đi làm ăn xa, không liên lạc với gia đình. Năm 2024 chị T1 đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh mất tích. Tại Quyết định số 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk) đã tuyên bố anh Chế Hà T mất tích.

Đầu năm 2025 anh quay về địa phương và cư trú tại thôn G, xã P cho đến nay. Gần đây anh mới biết Tòa án đã tuyên bố anh mất tích, theo Quyết định số 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024. Để đảm bảo quyền công dân, anh yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Ngoài yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố mất tích, anh không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình tố tụng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thị Thu T1 công nhận trước đây chị và anh T là vợ chồng. Do anh T đi biệt tích nhiều năm liền không có tin tức, nên chị đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Tòa án đã

tuyên bố anh T mất tích, theo Quyết định số 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk). Nay chị xác định anh T đã trở về. Đối với yêu cầu của anh T về việc hủy Quyết định 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024 thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

* Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 27; Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Chế Hà T, tuyên hủy bỏ quyết định tuyên bố anh T mất tích. Anh T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Chế Hà T đã bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk) tuyên bố là người mất tích, nay anh T yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với anh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 35 và điểm c, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc và yêu cầu của anh Chế Hà T:

Anh Chế Hà T và chị Nguyễn Thị Thu T1 là vợ chồng. Do anh T đi khỏi nơi cư trú nhiều năm liền không có tin tức, nên chị T1 đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk) đã tuyên bố anh Chế Hà T mất tích.

Căn cứ đơn yêu cầu của anh Chế Hà T, căn cứ xác nhận của Công an xã P, tỉnh Đắk Lắk và sự thừa nhận của chị Nguyễn Thị Thu T1 đã có cơ sở xác định anh Chế Hà T đã trở về địa phương sinh sống. Vì vậy, việc anh T yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với anh là có căn cứ, nên cần áp dụng Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 70 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của anh T.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Chế Hà T là người có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27; Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Chế Hà T:

Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 08/2024/QĐST – VDS ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk), về việc tuyên bố anh Chế Hà T (sinh năm 1979; nơi cư trú cuối cùng: Thôn G, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk), mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Chế Hà T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001717 ngày 12/08/2026.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đắk Lắk có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 10 – Đắk Lắk;
- UBND xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 10 – Đắk Lắk;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Bùi Ngọc San